

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN D  
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2022/HS-ST

Ngày: 10-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D, TỈNH T**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Huỳnh Châu.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đoàn Tấn Tiên;
2. Ông Huỳnh Trung Tài.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Ngọc Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện D, tỉnh T.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T tham gia phiên tòa:**  
Bà Mai Thị Diệu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2022 tại trường Trung học cơ sở C thuộc ấp B, xã C, Huyện D, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Lê Hồng T**, sinh năm: 1989, tại tỉnh T; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hồng Ph và bà Nguyễn Thị P; có vợ và 01 người con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 02/QĐ-XPVPHC ngày 08/5/2022 của Công an xã M, Huyện D xử phạt Lê Hồng T 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã chấp hành nộp phạt xong ngày 26/8/2022 (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính); bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29-8-2022 cho đến nay; có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Hồng T là người nghiện ma túy. Vào khoảng 14 giờ ngày 26-8-2022, bị cáo T đi đến khu vực Bệnh viện X thuộc xã P, huyện G, tỉnh T gặp người thanh niên tên H (không rõ họ tên và địa chỉ) mua ma túy với số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T đem về nhà cất giấu ma túy dưới chân bàn trong phòng khách nhà mình tại Ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh T. Đến 13 giờ 50 phút ngày 29-8-2022 thì bị lực lượng Công an Huyện D, tỉnh T kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng có liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Lê Hồng T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận giám định số: 1052 ngày 30-8-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự công an tỉnh T, kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong bọc nylon màu trắng, được hàn kín 03 đầu, một đầu khóa bóp có viên màu đỏ (ký hiệu M), gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,5743 gam; khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,4410 gam.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Hồng T, Công an Huyện D đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 1380/QĐ-XPHC ngày 03-9-2022 xử phạt số tiền 2.000.000 đồng.

Đối với người tên H mà bị cáo T khai đã mua chất ma túy hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa làm việc được. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

#### **Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:**

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1052/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn N, trợ lý giám định Thi Sĩ Ph, dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,4410 gam.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 nõ thủy tinh, 01 ống nhựa, 01 chai nhựa.

Lê Hồng T không có tài sản nên không tiến hành kê biên.

Cáo trạng số: 54/CT-VKS- DMC ngày 03-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, tỉnh T đã truy tố bị cáo Lê Hồng T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Lê Hồng T về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Hồng T với mức án từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo T nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội trở thành người công dân có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Huyện D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 13 giờ 50 phút ngày 29 tháng 8 năm 2022, tại nhà của bị cáo T thuộc Ấp T, xã M, Huyện D, tỉnh T, bị cáo Lê Hồng T bị bắt quả tang tàng trữ trái phép 01 bịch chất ma túy loại Methamphetamine với khối lượng 0,5743 gam.

Tại phiên tòa bị cáo T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Bản cáo trạng truy tố bị cáo T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Ma túy nói chung và Methamphetamin nói riêng là chất gây nghiện có tác hại rất lớn và gây ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được hành vi cũng như hậu quả do hành vi của mình gây ra, nhưng do coi thường pháp luật nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo nhằm trừng trị, răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo T không có tài sản, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về xử lý vật chứng:

Chất ma túy là vật cấm lưu hành, dụng cụ sử dụng chất ma túy không có giá trị sử dụng nên cần phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người tên H bị cáo T khai bán chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra chưa xác định được; tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị khi nào Cơ quan điều tra làm rõ xử lý sau; do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Hồng T, Công an Huyện D đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.000.000 đồng nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Hồng T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; xử phạt bị cáo Lê Hồng T 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29-8-2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ghi số 1052/KL-KTHS có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Ng, trợ lý giám định Thi Sĩ P, dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T, bên trong có chứa chất ma túy; Loại Methamphetamine, khối lượng 0,4410 gam.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng chất ma túy gồm: 01 nỏ thủy tinh, 01 ống nhựa, 01 chai nhựa.

*(Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự Huyện D, tỉnh Tây Ninh đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04-11-2022).*

**3. Về án phí hình sự sơ thẩm:** Bị cáo Lê Hồng T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

**4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo Lê Hồng T có quyền kháng cáo bản án này lên Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh.**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh T;
- VKSND Huyện D;
- Công an Huyện D;
- Chi cục THADS H.D;
- Sở Tư pháp tỉnh ;
- Bị cáo;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Lê Huỳnh Châu**